

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án “Phát triển thị trường một số sản phẩm chủ yếu của tỉnh Bình Phước giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030”

Căn cứ Quyết định số 1866/QĐ-UBND ngày 10/10/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành Đề án “Phát triển thị trường các sản phẩm chủ yếu của tỉnh Bình Phước giai đoạn 2021 – 2025 và định hướng đến năm 2030”;

Xét đề nghị của Trung tâm Xúc tiến đầu tư – Thương mại và Du lịch tại Tờ trình số 300/TTr-XTĐT ngày 03/11/2022;

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Phát triển thị trường một số sản phẩm chủ yếu của tỉnh Bình Phước giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030”, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kết luận số 366-KL/TU ngày 25/6/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển thị trường một số sản phẩm chủ yếu của tỉnh Bình Phước giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

- Cụ thể hóa nhiệm vụ của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh giao.

2. Yêu cầu

- Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức thực hiện nhiệm vụ của Đề án mà UBND tỉnh đã ban hành, phù hợp với tình hình phát triển thị trường các sản phẩm chủ yếu của từng địa phương.

- Xác định rõ các mục tiêu, nhiệm vụ, thời gian để xây dựng, thực hiện giải pháp phát triển thị trường một số sản phẩm chủ yếu của tỉnh giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Phát triển thị trường một số sản phẩm chủ yếu của tỉnh làm động lực thúc đẩy tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế, giải quyết việc làm và tăng thu nhập cho người lao động. Góp phần tăng nhanh kim ngạch xuất khẩu nông sản và sản phẩm công nghiệp chế biến sâu; khẳng định uy tín, vị thế hàng nông sản và sản phẩm công nghiệp chế biến của Việt Nam nói chung và của tỉnh nói riêng trên thị trường thế giới, đồng thời làm tăng giá trị gia tăng của sản phẩm xuất khẩu. Gia tăng về thị

phần, nâng cao sức cạnh tranh của sản phẩm, tạo động lực phát triển sản xuất và tăng nhanh kim ngạch xuất khẩu; đóng góp tỷ trọng lớn vào GRDP của tỉnh.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp, cơ sở, đơn vị sản xuất kinh doanh và nông hộ liên kết hợp tác, ứng dụng khoa học kỹ thuật. Từng bước xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu, bao bì sản phẩm hoàn chỉnh, đạt các tiêu chuẩn về chất lượng (VietGAP, GlobalGAP,...); củng cố, mở rộng thị trường phát triển sản phẩm góp phần nâng cao hiệu quả chung.

- Đầu tư kết cấu hạ tầng du lịch đồng bộ, từ đó hình thành tour, tuyến du lịch, khu, điểm du lịch hướng đến mục tiêu thu hút 2,5 triệu lượt khách đến Bình Phước, doanh thu du lịch đạt 2.500 tỷ đồng vào năm 2030, qua đó góp phần tăng thu ngân sách tỉnh và giải quyết việc làm cho khoảng 13.000 lao động. Tập trung các nguồn lực để xây dựng các sản phẩm du lịch đặc trưng, gồm: du lịch tìm hiểu lịch sử, tâm linh, sinh thái, nghỉ dưỡng và trải nghiệm hướng đến mục tiêu tạo lập và khẳng định thương hiệu du lịch Bình Phước, biến du lịch thành ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Đến năm 2025: (1) Các sản phẩm chủ yếu của tỉnh (tiêu, cà phê, rau quả, sản phẩm chế biến từ điều, gỗ, cao su, chăn nuôi heo, gà...) có mặt tại 50% các hệ thống siêu thị, cửa hàng tiện ích hoạt động theo chuỗi trong nước; (2) Tổng kim ngạch xuất khẩu của các sản phẩm chủ yếu đạt 2,5 tỷ USD/năm; (3) Xuất khẩu thành công các sản phẩm chủ yếu của tỉnh sang các thị trường khu vực; (4) Đón khoảng 1,7 triệu lượt khách du lịch (trong đó duy trì tỷ trọng khách quốc tế chiếm khoảng 3,21% đến 4,00% tổng số lượt khách), doanh thu đạt khoảng 1.560 tỷ đồng.

b) Đến năm 2030: (1) Các sản phẩm chủ yếu của tỉnh (tiêu, cà phê, rau quả, sản phẩm chế biến từ điều, gỗ, cao su, chăn nuôi heo, gà...) có mặt tại hầu hết các hệ thống siêu thị, cửa hàng tiện ích hoạt động theo chuỗi trong nước; (2) Tổng kim ngạch xuất khẩu các sản phẩm chủ yếu đạt 03 tỷ USD/năm; (3) Xuất khẩu thành công các sản phẩm chủ yếu của tỉnh sang các thị trường Châu Âu, Mỹ; (4) Đón khoảng 04 triệu lượt khách du lịch (trong đó duy trì tỷ trọng khách quốc tế chiếm khoảng 4,00 - 5,05% tổng lượt khách), doanh thu đạt khoảng 7.000 tỷ đồng.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tổ chức các hoạt động nâng cao xúc tiến thương mại và du lịch, tạo điều kiện thuận lợi, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia chương trình xúc tiến thương mại và du lịch hàng năm của tỉnh. Tổ chức đoàn tham gia các hội chợ thương mại, triển lãm để quảng bá và tìm kiếm thị trường trong và ngoài nước cho một số sản phẩm chủ yếu của tỉnh; hỗ trợ các doanh nghiệp xây dựng, quảng bá thương hiệu, sản phẩm, hàng hóa; tổ chức các lớp tập huấn kỹ năng liên quan đến xúc tiến thương mại và du lịch. Hỗ trợ doanh nghiệp trong tỉnh kết nối với các doanh nghiệp trong và ngoài nước để hợp tác tiêu thụ các sản phẩm chủ yếu của tỉnh. Hỗ trợ doanh nghiệp đưa các sản phẩm chủ yếu của tỉnh tham gia trưng bày, giới thiệu tại các gian hàng hội chợ thương mại ở các nước có thị trường tiềm năng. Tổ chức các chương trình quảng bá du lịch, giới thiệu tiềm năng, thế mạnh du lịch của tỉnh. Tổ chức các hoạt động thu hút các nhà đầu tư trong và ngoài nước đến đầu tư phát triển 04 sản phẩm du lịch tại Bình Phước (du lịch tìm hiểu lịch sử, tâm linh, sinh thái, nghỉ dưỡng và trải nghiệm).

- Đơn vị chủ trì: Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch.

- Đơn vị phối hợp: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Công Thương, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Liên minh Hợp tác xã, Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước, các cơ sở kinh doanh, các doanh nghiệp lữ hành, du lịch; cộng đồng dân cư hoạt động trong lĩnh vực du lịch và UBND các huyện, thị xã, thành phố có các dự án thu hút đầu tư du lịch, các tổ chức xúc tiến thương mại và du lịch trong và ngoài nước.

- Thời gian thực hiện: 2022 - 2025.

2. Tham mưu xây dựng các chương trình, đề án khuyến khích xúc tiến thương mại. Tăng cường theo dõi, dự báo, cung cấp thông tin về tình hình thị trường xuất nhập khẩu, thương mại - đầu tư; hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận và phát triển các thị trường chiến lược cho các sản phẩm chủ yếu; phổ biến, cung cấp các thông tin liên quan đến yêu cầu về kỹ thuật, chính sách, các tiêu chuẩn, quy định, điều kiện của nước nhập khẩu... nhằm hỗ trợ doanh nghiệp chủ động trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Nghiên cứu tổng kết thực tiễn, hình thành cơ chế mới thích hợp hơn, đề xuất cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ các tổ chức, hợp tác xã, doanh nghiệp trong chế biến sâu, liên kết trong sản xuất, chế biến và xuất khẩu bền vững. Triển khai đẩy mạnh ứng dụng thương mại điện tử, xúc tiến xuất khẩu hàng hóa trên môi trường mạng. Hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh, tận dụng cơ hội của các Hiệp định thương mại tự do đa phương, song phương mà Việt Nam tham gia với tư cách thành viên để thúc đẩy xuất khẩu các sản phẩm chủ yếu của tỉnh. Tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, đề án khuyến khích và tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân đầu tư sản xuất kinh doanh các sản phẩm lưu niệm, hàng hóa đặc trưng của tỉnh phục vụ nhu cầu của khách du lịch. Phối hợp các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh có liên quan xây dựng và hình thành khu ẩm thực phố đêm, chợ đêm phục vụ nhu cầu giải trí, mua sắm của khách du lịch nhằm tăng chi tiêu và thời gian lưu trú của du khách khi đến Bình Phước.

- Đơn vị chủ trì: Sở Công Thương.

- Đơn vị phối hợp: Sở Tài chính, Trung tâm Xúc tiến Đầu tư - Thương mại và Du lịch, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Liên minh Hợp tác xã, các hội/hiệp hội doanh nhân/doanh nghiệp tỉnh.

- Thời gian thực hiện: 2022 – 2025.

3. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu Ban Chỉ đạo Phát triển du lịch tỉnh lồng ghép các nội dung của Đề án “Phát triển thị trường một số sản phẩm chủ yếu của tỉnh Bình Phước giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030” vào các chương trình, kế hoạch hàng năm để khai thác hiệu quả các khu, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh. Phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến và quảng bá các sản phẩm du lịch trong tỉnh.

- Đơn vị chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Đơn vị phối hợp: Các thành viên Ban Chỉ đạo Phát triển du lịch tỉnh; các doanh nghiệp lữ hành, du lịch và cộng đồng dân cư hoạt động trong lĩnh vực du lịch.

- Thời gian thực hiện: 2022 - 2025.

4. Tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện các cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ các tổ chức, hợp tác xã, doanh nghiệp trong xúc tiến du lịch. Chủ trì xây dựng các chính sách khuyến khích, ưu đãi đầu tư và tạo điều kiện để các tổ chức, cá nhân đầu tư, sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh, tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành, trong đó chú trọng xây dựng ngành nghề đặc biệt ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực công nghiệp chế biến nông sản; đồng thời phối hợp với các đơn vị có liên quan lồng ghép các hoạt động xúc tiến đầu tư với hoạt động xúc tiến thương mại và du lịch để quảng bá, giới thiệu các sản phẩm chủ yếu của tỉnh.

- Đơn vị chủ trì: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Đơn vị phối hợp: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Quản lý Khu Kinh tế, Trung tâm Xúc tiến Đầu tư - Thương mại và Du lịch, các nhà đầu tư trong và ngoài nước.

- Thời gian thực hiện: 2022 - 2023.

5. Xây dựng vùng nguyên liệu, hướng dẫn người dân thực hiện sản xuất đúng quy hoạch, tạo nguồn hàng hóa, sản phẩm chủ yếu của tỉnh, đảm bảo về số lượng và chất lượng để cung ứng theo yêu cầu của thị trường trong và ngoài nước; tuyên truyền, vận động, chuyển giao kỹ thuật để người chăn nuôi biết cách sử dụng tiết kiệm và hiệu quả các loại thức ăn chăn nuôi, tận dụng nguồn nguyên phụ liệu sẵn có tại địa phương để phối trộn làm thức ăn chăn nuôi. Hỗ trợ xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu, phát triển thị trường trong và ngoài nước đối với các sản phẩm chủ yếu của tỉnh.

Xây dựng và nhân rộng mô hình liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm hiệu quả trên địa bàn tỉnh, hướng dẫn đăng ký sản phẩm OCOP của tỉnh. Hướng dẫn các doanh nghiệp xây dựng và áp dụng thực hành sản xuất nông nghiệp tốt (GMP), hệ thống phân tích mối nguy và kiểm soát điểm tới hạn (HACCP), hệ thống quản lý ATTP (ISO22000).

- Đơn vị chủ trì: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Đơn vị phối hợp: Sở Công Thương, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính, Trung tâm Xúc tiến Đầu tư - Thương mại và Du lịch, Liên minh Hợp tác xã, Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước, các cơ sở kinh doanh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các hội/ hiệp hội doanh nhân/ doanh nghiệp tỉnh.

- Thời gian thực hiện: 2022 - 2025.

6. Tổ chức ký kết hợp tác phát triển chuỗi giá trị trong sản xuất cho một số sản phẩm chủ yếu của Bình Phước với các tỉnh, thành khác trong cả nước, hỗ trợ tư vấn các hợp tác xã xây dựng thương hiệu, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã nông nghiệp; thực hiện hiệu quả chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã. Phối hợp với Trung tâm Xúc tiến Đầu tư - Thương mại và Du lịch giới thiệu và quảng bá các sản phẩm chủ yếu của tỉnh đến thị trường trong và ngoài nước.

- Đơn vị chủ trì: Liên minh Hợp tác xã.

- Đơn vị phối hợp: Sở Công Thương, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính, Trung tâm Xúc tiến Đầu tư - Thương mại và Du lịch, các cơ sở kinh doanh,

UBND các huyện, thị xã, thành phố, các hội/ hiệp hội doanh nhân/ doanh nghiệp tỉnh.

- Thời gian thực hiện: 2022 - 2025.

7. Hướng dẫn các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh tuyên truyền về các hoạt động xúc tiến thương mại và du lịch, tiêu thụ nông sản và các sản phẩm chủ yếu của tỉnh. Đẩy mạnh tuyên truyền các cơ chế, chính sách ưu đãi của Trung ương và tỉnh về phát triển nông nghiệp, nông thôn và xúc tiến đầu tư ở lĩnh vực nông nghiệp, công nghiệp chế biến và du lịch, đồng thời tiếp tục tuyên truyền Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”. Triển khai “Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyên đổi số” và Đề án “Xác định Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số” trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Đơn vị phối hợp: Sở Công Thương, Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trung tâm Xúc tiến Đầu tư - Thương mại và Du lịch, Liên minh Hợp tác xã, Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các hội/ hiệp hội doanh nhân/ doanh nghiệp tỉnh, các doanh nghiệp và các cơ sở kinh doanh về thương mại và du lịch trong tỉnh.

- Thời gian thực hiện: 2022 - 2025.

8. Hỗ trợ các doanh nghiệp, tổ hợp tác, hợp tác xã xây dựng và áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng như ISO, HACCP, GMP...; hỗ trợ chuyển giao ứng dụng khoa học kỹ thuật và công nghệ mới, hiệu quả; khuyến khích phát triển sản phẩm mới, hỗ trợ đăng ký nhãn hiệu cho sản phẩm và doanh nghiệp, tổ hợp tác, hợp tác xã, nông hộ; hỗ trợ ứng dụng các công cụ cải tiến năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa... Hướng dẫn doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất đăng ký bảo hộ sản phẩm và chỉ dẫn địa lý.

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Đơn vị phối hợp: Sở Công Thương, Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trung tâm Xúc tiến Đầu tư - Thương mại và Du lịch, Liên minh Hợp tác xã, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các hội/ hiệp hội doanh nhân/doanh nghiệp tỉnh, các doanh nghiệp và các cơ sở kinh doanh về thương mại và du lịch trong tỉnh.

- Thời gian thực hiện: 2022 - 2025.

9. Triển khai thực hiện tốt các quy hoạch và quản lý tốt quy hoạch sản xuất các sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn. Phối hợp cùng các sở, ban, ngành, đoàn thể thực hiện có hiệu quả các chương trình xúc tiến thương mại và du lịch, xúc tiến tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp và các sản phẩm chủ yếu tại địa phương. Hỗ trợ và tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh các sản phẩm chủ yếu của tỉnh trên địa bàn tham gia các chương trình xúc tiến thương mại và du lịch trong và ngoài tỉnh để liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, phát triển thị trường.

- Đơn vị chủ trì: UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Đơn vị phối hợp: Sở Công Thương, Trung tâm Xúc tiến Đầu tư - Thương mại và Du lịch, Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch, Liên minh Hợp tác xã, các doanh nghiệp/ hợp tác xã tại địa phương...

Thời gian thực hiện: 2022 - 2025.

IV. NGUỒN VỐN THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách Nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành, các nguồn tài trợ của các tổ chức, cá nhân và nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Lồng ghép trong các Chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình, kế hoạch, dự án khác.

2. Việc quản lý, sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách Nhà nước, các nguồn vốn hợp pháp khác thực hiện theo quy định pháp luật về ngân sách Nhà nước và các quy định của pháp luật có liên quan. Nguồn ngân sách Nhà nước cấp theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trung tâm Xúc tiến Đầu tư - Thương mại và Du lịch chủ trì và chịu trách nhiệm chính việc tổ chức thực hiện Kế hoạch này. Định kỳ hàng năm báo cáo UBND tỉnh; tham mưu tổ chức sơ kết việc thực hiện Kế hoạch vào năm 2025 và tổng kết Đề án vào năm 2030.

2. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan căn cứ vào khả năng cân đối của ngân sách, tham mưu trình UBND tỉnh phân bổ kinh phí triển khai thực hiện Đề án theo quy định.

3. Các sở, ban ngành, đơn vị liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố: Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này chủ động phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả. Định kỳ trước ngày 15 tháng 12 hàng năm báo cáo kết quả thực hiện và những kiến nghị, đề xuất (nếu có) qua Trung tâm Xúc tiến Đầu tư - Thương mại và Du lịch để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Trung tâm Xúc tiến Đầu tư - Thương mại và Du lịch để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- TTTU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo BP;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Liên minh Hợp tác xã;
- Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa BP;
- Hội doanh nhân trẻ BP;
- Hội Nữ doanh nhân BP;
- Lưu: VT, KT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**